

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

Căn cứ Khoản 2 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự tại Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 780/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2023 về việc xin ly hôn:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Diệu L – 1987
HKTT và nơi ở: số C phố L, phường B, quận H, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tùng L1 – 1973
HKTT: số 6 phố Lê Quý Đôn, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Nơi ở: số 30 tổ 28 phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Nguyễn Tùng L1 lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận H, Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 86/2011, quyền số 01/2011 ngày 20/6/2011. Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Nguyễn Tùng L1 xác nhận có 02 con chung:

Nguyễn Phúc L2 – sinh ngày 21/12/2013

Nguyễn Mạnh Đ – sinh ngày 30/06/2011

Hai bên thỏa thuận giao anh Nguyễn Tùng L1 trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc hai cháu Nguyễn Phúc L2 và Nguyễn Mạnh Đ kể từ tháng 12/2023 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Nguyễn Thị Diệu L cho đến khi anh Nguyễn Tùng L1 có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con chung.

[3] Về tài sản, nhà ở và công nợ: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Diệu L3 tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai 003141 ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tùng L1 và chị Nguyễn Thị Diệu L.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Nguyễn Tùng L1 xác nhận có 02 con chung:

Nguyễn Phúc L2 – sinh ngày 21/12/2013

Nguyễn Mạnh Đ – sinh ngày 30/06/2011

Hai bên thỏa thuận giao anh Nguyễn Tùng L1 trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc hai cháu Nguyễn Phúc L2 và Nguyễn Mạnh Đ kể từ tháng 12/2023 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Nguyễn Thị Diệu L cho đến khi anh Nguyễn Tùng L1 có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con chung.

- *Về tài sản, nhà ở và công nợ*: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Diệu L tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai 003141 ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân :

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát, Thi hành án ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- UBND phường BĐ, quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội(QĐ số 86/2011 ngày 20/6/2011)

THẨM PHÁN

Lại Nguyệt Ánh